

Số: 1288/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, bãi bỏ
trong lĩnh vực đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 33/TTr-SKHĐT ngày 14/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông;
- C, PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT tỉnh,
- Các phòng CV, TTPVHCC, TTTHCB;
- Lưu: VT, TTPVHCC (HVT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Xuân Huyền

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SON
(Kèm theo Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

1. Danh mục TTHC mới ban hành (2 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan đối với trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại trường hợp 1 hoặc gửi báo cáo kết quả đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm và hồ sơ đề lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư đối với trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại trường hợp 2. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
2	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, UBND cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan.			
3	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.			
4	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.			
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc đối với trường hợp 1 (thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư). - Trong thời hạn 10 ngày đối với trường hợp 2 (thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 		
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyên nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. 			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>		
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó.</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.</p>
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình UBND tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>		
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.</p>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
14	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.</p>
15	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
16	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ khi dự án đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
18	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
19	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.			
20	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	<p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và thông báo cho nhà đầu tư, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.</p> <p>- Trường hợp tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, thời hạn giải quyết như sau:</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; quá thời hạn yêu cầu mà</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.</p>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thông báo cho nhà đầu tư. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.</p>			
21	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>		
22	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành, nhà đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi đặt văn phòng điều hành.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.</p>

2. Danh mục TTHC bãi bỏ (28 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam (28 TTHC)			
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 76 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 77 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 78 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 79 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021.
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Số thứ tự 80 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Số thứ tự 81 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
7	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 82 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
8	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Số thứ tự 83 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
9	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Số thứ tự 84 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Số thứ tự 85 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
11	Chuyển nhượng dự án đầu tư	Số thứ tự 86 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
22	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	Số thứ tự 87 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	Số thứ tự 88 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 89 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
15	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 90 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
16	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 91 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
17	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Số thứ tự 92 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Số thứ tự 93 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
19	Giãn tiến độ đầu tư	Số thứ tự 94 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Số thứ tự 95 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Số thứ tự 96 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	Số thứ tự 97 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
23	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	Số thứ tự 98 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	Số thứ tự 99 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
25	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	Số thứ tự 100 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021 ngày 26/3/2021. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
26	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	Số thứ tự 101 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
27	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 102 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	
28	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 103 Mục A tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 03/12/2020	